TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 23 /06/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Cao Cường và Ông Phạm Hồng Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 06/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 13/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình H**; tên gọi khác: Không; ngày, tháng, năm sinh: 09/4/1999, tại xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm X, xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình P, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1973; có vợ: Bùi Thị P; con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án (Ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích; ngày 31/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt của bản án số 33/2016/HSST ngày 30/8/2016, Nguyễn Đình H phải chấp hành hình phạt 4 năm

3 tháng tù. Ngày 17/4/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến ngày 04/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị L; sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn ĐL, xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Xóm X, xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; có mặt.

3. Chị Bùi Thị P; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Xóm X, xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

4. Ông Nguyễn Thanh A; sinh năm: 1973; nơi cư trú: Xóm KN, xã NL, huyện NL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Bộ đội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2022, Nguyễn Đình H đang ở nhà thì Nguyễn Như Q sử dụng số điện thoại 0705.222.163 gọi điện thoại cho Nguyễn Đình H và nói *"em xem ngoài đó có ai mua bò không"* H nói *"có, trong làng em đây có người làm thịt bò"*, Q nói *"rứa để qua rằm thuê xe vô đây chở bò ra chỗ em bán"*, H trả lời *"có gì thì gọi em"*. Sau khi nói chuyện với Q xong thì Nguyễn Đình H đến tìm gặp anh Nguyễn Văn T và hỏi anh T có mua bò không? anh T nói *"cứ chở bò ra đây, xem được thì anh mua"*. Đến 11 giờ ngày 16/02/2022, Q gọi điện cho Nguyễn Đình H nói *"Tối khoảng 01 giờ em thuê xe vô chỗ anh chở bò ra ngoài em bán"* H nói *"để em sắp xếp xe đã"* Q đồng ý và nói *"Có gì thì gọi anh"*. Sau đó, Nguyễn Đình H gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thanh A để hỏi thuê xe đi chở hàng, anh A đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình H đến nơi làm việc của anh Nguyễn Thanh A tại Ban chỉ huy quân sự huyện Nghi Lộc để thuê chiếc xe tải nhãn hiệu KIA, màu xanh, biển kiểm soát 37C-377.47. Sau khi thuê được xe, Nguyễn Đình H gọi điện thoại cho Nguyễn Như Q thông báo việc đã có xe và thống nhất tiền công vận chuyển là 1.500.000 đồng, Q hẹn Nguyễn Đình H khoảng 01 giờ sáng ngày 17/02/2022 thì điều khiển xe ô tô vào chỗ Q để chở bò, H đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 17/02/2022, Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô đến khu vực vòng xuyến thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh và gọi điện thoại cho Q, Q nói H chờ ở đó. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, Q gửi vị trí định vị trên điện thoại cho Nguyễn Đình H.

Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô đến vị trí định vị mà Q đã gửi thuộc địa phận thôn ĐL, xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đình H chờ khoảng 10 phút thì nhìn thấy Q và người đàn ông tên N dắt 03 con bò đi đến, Nguyễn Đình H xuống xe, mở thùng xe để Q và N dắt bò lên xe. Trong khi Q và N dắt bò lên xe, Nguyễn Đình H đứng trên thùng xe cầm dây thừng kéo còn Q và N đứng dưới lùa bò lên xe. Khi đưa được 02 con bò lên xe thì 01 con bò còn lại bỏ chạy mất, Q và N đuổi theo nhưng không được nên quay lại chỗ Nguyễn Đình H và bảo H điều khiển xe đi. Quá trình chở bò đi bán, Nguyễn Đình H có hỏi Q về nguồn gốc 02 con bò thì được biết đây là 02 con bò do Q và N trộm cắp ở nhà dân cách đó 03 km. Nguyễn Đình H tiếp tục điều khiển xe chở Q, N và 02 con bò vừa trộm cắp được đi đến khu vực gần trường đại học Vinh (cơ sở 2) thì gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn T đến mua bò. Khi anh T đến thì Q và anh T thỏa thuận mua bán 02 con bò trên với giá 29.800.000 đồng. Sau khi mua bán bò xong, Nguyễn Đình H chở Q và N đến ngã tư sân bay Vinh, lúc này Q đưa cho H số tiền 8.000.000 đồng, nói là tiền công và tiền xe của H. Sau đó, Q và N xuống xe bắt taxi rời khỏi đó, còn H điều khiển xe ô tô đi về nhà. Trên đường đi về nhà, Nguyễn Đình H đã làm rơi chiếc điện thoại Sam sung Galaxy màu đen đã sử dụng để liên lạc với Q. Đối với số tiền 8.000.000 đồng thu lợi bất chính, Nguyễn Đình H tiêu xài cá nhân hết 3.000.000 đồng và đưa cho vợ là chị Bùi Thị P số tiền 5.000.000 đồng. Ngày 18/02/2022, Nguyễn Đình H đến Công an huyện Đức Thọ tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 03/KLĐG-HĐĐGTS ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Đức Thọ kết luận: 01 con bò cái màu vàng đang có chửa 04 tháng, khối lượng 220kg trị giá 22.000.000 đồng; 01 con bò cái màu vàng, đang có chửa 06 tháng, khối lượng 170kg trị giá 17.000.000 đồng. Tổng giá trị 39.000.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 con bò cái, màu lông vàng, khoảng 04 tuổi, sừng dài 15cm; 01 con bò cái, màu lông vàng, khoảng 2,5 tuổi, sừng dài 04cm; 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu xanh, Biển kiểm soát 37C-377.47; 01 thanh sắt hình trụ tròn có đường kính 12mm, dài 30cm. Một đầu có tán hình lục giác, đường kính 17mm, dày 05mm, một đầu thanh sắt bị cong, màu đen; số tiền 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được 02 con bò là tài sản của bị hại chị Lê Thị L. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu xanh, biển kiểm soát 37C-377.47 là của anh Nguyễn Thanh A, khi Nguyễn Đình H sử dụng chiếc xe để vận chuyển tài sản do trộm cắp mà có anh A không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu. Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy màu đen mà bị cáo sử

dụng để liên lạc với Nguyễn Như Q. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã làm rơi ở đâu không rõ nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ được. Các vật chứng còn lại hiện chưa được xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình chị Lê Thị L yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng mà gia đình chị L bỏ ra để trả chi phí thuê người tìm kiếm bò bị mất trộm và thuê xe vận chuyển bò về nhà. Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 29.800.000 đồng mà anh T đã sử dụng để mua 02 con bò. Hiện nay bị cáo chưa bồi thường xong.

Tại cáo trạng số 27/CT-VKSĐT ngày 06 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Bị cáo được trừ 46 ngày đã bị tạm giam (từ ngày 18/02/2022 đến hết ngày 04/4/2022).

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Lê Thị L rút yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng chi phí tìm kiếm bò và thuê xe vận chuyển bò về nhà. Anh Nguyễn Văn T rút yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 29.800.000 đồng mà anh T đã sử dụng để mua 02 con bò nên Chị L, anh T không đề nghị xem xét nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu của chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn T.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hình trụ tròn có đường kính 12mm, dài 30cm, một đầu có tán hình lục giác, đường kính 17mm, dày 05mm, một đầu thanh sắt bị cong, màu đen. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000 đồng bị cáo H thu lợi bất chính tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ gồm: 5.000.000 đồng thu giữ từ chị Bùi Thị P và 3.000.000đồng do bị cáo Nguyễn Đình H tác động nhờ vợ là chị Bùi Thị P tự nguyện giao nộp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên đã ban hành, thực hiện các quyết định, hành vi tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật thu hồi được và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 03 giờ ngày 17/02/2022 tại thôn ĐL, xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đình H (có 02 tiền án, chưa được xóa án tích) không hứa hẹn trước nhưng khi biết 02 con bò cái màu vàng trị giá 39.000.000 đồng là tài sản do Nguyễn Như Q và người đàn ông tên N trộm cắp mà có, Nguyễn Đình H đã có hành vi vận chuyển đi bán cho anh Nguyễn Văn T trú tại xóm X, xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An với giá 29.800.000 đồng và thu lợi bất chính số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Đình H là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mặt khác, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có 02 tiền án về tội cố ý gây thương tích và trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H đã phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú, tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo đã biết rõ nguồn gốc bò là do Q và N trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận lời chở đi tiêu thụ nhằm mục đích tư lợi. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Mặt khác, bị cáo là người đã nhiều lần phạm tội đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng không có sự tiến bộ mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật rất kém. Vì vậy, việc xét xử công khai và lên mức án nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như quan điểm Kiểm sát viên đề nghị là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị L rút yêu cầu về việc buộc bị cáo H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn T rút yêu cầu về việc buộc bị cáo H bồi thường số tiền 29.800.000đồng. Xét đây là sự tự nguyện của chị L, anh T nên chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 thanh sắt hình trụ tròn có đường kính 12mm, dài 30cm, một đầu có tán hình lục giác, đường kính 17mm, dày 05mm, một đầu thanh sắt bị cong, màu đen là công cụ phạm tội không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.000.000 đồng bị cáo H thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có gồm: 5.000.000 đồng thu giữ từ chị Bùi Thị P và 3.000.000đồng do bị cáo Nguyễn Đình H tác động nhờ vợ là chị Bùi Thị P tự nguyện giao nộp.

[7] Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan: Đối với Nguyễn Như Q và người đàn ông tên N hiện cả hai đều không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 19/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ đã tách vụ án về tội trộm cắp tài sản ra tiếp tục điều tra xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Thọ kịp thời điều tra làm rõ để xử lý các đối tượng theo quy định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Thanh A là người cho bị cáo Nguyễn Đình H thuê xe ô tô, anh Nguyễn Văn T là người đã mua 02 con bò do bị cáo chở đi tiêu thụ, chị Bùi Thị P là người nhận số tiền 5.000.000 đồng từ bị cáo nhưng họ đều không biết việc làm của mình liên quan hành vi phạm tội của bị cáo nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Bị cáo được trừ 46 ngày đã bị tạm giam (từ ngày 18/02/2022 đến hết ngày 04/4/2022) vào thời gian thi hành án.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu dân sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn T.

3. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hình trụ tròn có đường kính 12mm, dài 30cm. Một đầu có tán hình lục giác, đường kính 17mm, dày 05mm, một đầu thanh sắt bị cong, màu đen.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Đình H gồm: 5.000.000đồng thu giữ từ chị Bùi Thị P và 3.000.000đồng thu lợi bất chính mà bị cáo H tác động nhờ vợ là chị Bùi Thị P tự nguyện giao nộp.

Đặc điểm vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

4. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2022). Người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CA huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Cán bộ THA hình sự;
- Bị cáo;
- người có QLNVLQ;
- Lưu: HS,VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Trọng